

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122A/2024/HS-ST

Ngày: 15/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sinh Tự và ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2024/TLST-HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115A/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Khánh P, sinh ngày: 16 tháng 12 năm 1971, tại Cao Bằng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Văn B, con bà Liu Thị L (đều đã chết), vợ: Nguyễn Thị N (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 25/01/2016 của Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã nộp tiền ngày 19/02/2016.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Công N1, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

- Người chứng kiến:

Ông Phạm Văn H, sinh năm 1954 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 26/12/2023, tổ công tác của Công an phường Q, thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực tổ A của phường thì phát hiện 01 nam giới điều khiển xe mô tô BKS: 11F1-6526 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, nam giới trên khai tên là Nguyễn Khánh P và tự giác lấy từ túi quần phía trước bên trái P đang mặc ra giao nộp 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (theo P khai là H1). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Khánh P có khối lượng 0,129 gam (niêm phong P1 gửi giám định). Tại Kết luận giám định số 117/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu P1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,129 gam.

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu P1, P2 bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 11F1-6526.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSTPTN ngày 17/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Khánh Phương về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh P từ 18 đến 21 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Khánh P xác định: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 26/12/2023, tại khu vực tổ A, phường Q, thành phố T, Nguyễn Khánh P đang có hành vi tàng trữ 0,129 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Q, T và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng của vụ án.

Như vậy hành vi tàng trữ 0,129 ma túy loại Heroine của Nguyễn Khánh P đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, H1, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xem xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu, năm 2016 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, là đối tượng nghiện ma túy, do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc.

[6] Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 đến 21 tháng là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

7. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 02 bì niêm phong ký hiệu P1, P2 bên trong có chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 11F1-6526 bị cáo mượn của anh Trần Công N1, sinh năm 1973, địa chỉ thôn B, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang để đi, anh Trần Công N1 khi cho mượn anh không biết P sử dụng vào việc phạm tội, chiếc xe là tài sản anh mua để làm phương tiện đi lại. Nay anh đề nghị được xin lại chiếc xe này. Xét thấy đề nghị của người có quyền lợi liên quan là phù hợp nên cần trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 11F1-6526 cho anh Trần Công N1 quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy thu giữ; bị cáo khai mua của một nam giới không rõ lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Khánh P 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 02 bì niêm phong ký hiệu P1,P2.

Trả lại cho anh Trần Công N1, sinh năm 1973, tại thôn B, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu, loại xe hai bánh từ 50 – 175 **cm³**, số loại Dream II C100M, dung tích xi lanh: **100cm³**, BKS 11F1-6526, số máy: C100M0071653 số khung: VMEPCG0011T000350 (số khung đục lại), xe không hoàn chỉnh, không cùng thông số kỹ thuật theo đăng ký xe. (Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 157 ngày 15/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu HS, Lưu VP

Dương Thị Liên